

Thời Bình Thành (Heisei 平成) - nạn dân Việt vượt biên sang Nhật

Sáng ngày 7 tháng 1 năm 1989, thần dân Nhật vẫn còn tận hưởng không khí Tết vì là ngày thứ bảy, nhiều công ty được nghỉ hơn mười ngày. Đột nhiên bản tin cấp báo lúc 6g33, Thiên Hoàng Chiêu Hòa “băng ngự” (Việt Nam ta thì dùng chữ băng hà cho các bậc quân vương). Đó đây một vài hình ảnh được quét qua các đèn thần Zinza, cho thấy một số người lớn tuổi đang đi xin lộc đầu năm quì xuống sấp mặt về hướng Đông. Với họ, Thiên Hoàng Showa vẫn là một vị thần thánh đã đưa đất nước Nhật thoát khỏi cảnh diệt vong.

Đối với tôi thì không ngờ mình đã có thời gian sống trong một giai đoạn lịch sử với vị Thiên Hoàng của thế chiến thứ 2, được chính mắt thấy những thay đổi của Nhật Bản mà Chiêu Hòa là thời phát triển cực thịnh.

Mặc dù lúc đó chưa có điện thoại di động, mạng internet chưa phổ biến trong xã hội nhưng bù lại, trong đầu có thể nhớ tới hơn 100 số điện thoại; hằng ngày mua tờ báo đọc tin tức mà thấy dễ học chữ Hán hơn bây giờ. Niềm vui là mỗi cuối tuần đi la cà ngắm nghía những dàn stereo to đùng hấp dẫn, những chiếc đàn synthesizer cho âm thanh ảo diệu, những cái máy ảnh phim đầy quyến rũ như cô gái đôi mươi; hoặc là cùng bạn bè đi làm vài cuộc bida, bowling cho thư thái tinh thần, bù lại một tuần cày như con trâu trong hãng xưởng. Và cũng không thể nào thiếu những cuộc gặp mặt của những người còn ưu tư về đất nước để tìm kiếm một giải pháp nào đó cho một tương lai

tươi đẹp hơn.

Chính phủ Nhật thông báo niên hiệu mới là Bình Thành (Heisei). Một thời đại mới bắt đầu và tới nay là năm thứ 29, tức là gần 30 năm. Nhìn lại mới thấy thế giới đã thay đổi kinh khủng, từ bàn cờ chính trị với sự sụp đổ hệ thống cộng sản Liên Xô, Đông Âu; các liên minh kinh tế khu vực ra đời, sự trỗi dậy đáng sợ của Trung Quốc... đến cuộc cách mạng IT, thoái trào của những đại gia điện tử Nhật, v.v. Nhưng đó là chuyện hiện tại!

Trở lại Bình Thành nguyên niên cái đã.

Tôi đang phân vân chọn lựa học nghề, Kỹ thuật âm thanh cho thỏa đam mê hay ngành vi tính còn rất mới mẻ lúc bấy giờ, thì Cục quản lý xuất nhập cảnh liên lạc tới văn phòng nhờ đi thông dịch cho các chuyến tàu tị nạn đang tới Nhật. Thời chúng tôi thường là được tàu vớt đưa vào Nhật, vì con tàu nhỏ bé và hải trình quá xa, không ai nghĩ chuyện tấp vào cái đảo đầy núi lửa này. Nhưng năm 1989 lại khác, hàng loạt tàu tị nạn xâm nhập vào được lãnh hải miền Nam của Nhật và hầu như tuần nào cũng có một chuyến, từ 30 đến cả 100 người. Thông dịch viên Việt Nam lúc đó quá ít, trình độ của mình dù chưa bao nhiêu, tuy nhiên được sự khuyến khích của ông đàn anh giúp đỡ trong các công tác xã hội, tôi liều lĩnh nhận lời.

Các trại cấm của Nagasaki bị đầy nghẹt, Nyukan (Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh) phải chuyển bớt người tị nạn về các thành phố có thông dịch Việt Nam, Osaka là một trong số đó. Vào khu vực tạm giữ, thấy nhói lòng và cay cay đôi mắt. Cũng là mình tám năm trước đây ở Hong Kong thôi mà...

Những ngày đầu tiên lấy lời khai, viên thuyền trưởng cho

biết là Hoa kiều sống tại Móng Cái, bị nhà cầm quyền Việt Nam ngược đãi từ lúc chiến tranh Việt-Trung xảy ra nên dẫn bà con họ hàng bạn bè đi từ vùng biển Quảng Ninh; trên đường đi ghé Phúc Kiến (Trung Quốc) xin nước và lương thực rồi đi tiếp. Vấn đề là ở đây, Nhật rất sợ dân Trung Quốc trà trộn lên thuyền rồi sang Nhật nên Thẩm tra viên điều tra rất kỹ. Lần đầu tiên phải dịch những từ ngữ khá chuyên môn và căng thẳng nên tôi cũng hoảng, cũng chưa có “Google” để hỏi thăm, nên xin họ dùng những từ ngữ thật dễ hiểu. Đôi khi thuyền trưởng trả lời vòng vo không vào đúng câu hỏi khiến thẩm tra viên người Nhật nổi giận và nghĩ mình không truyền đạt được hết ý. Cũng may sau này họ biết đây là một chiến thuật của người bị điều tra nên thông cảm cho người thông dịch, làm việc cũng dễ dàng hơn. Một điều lạ là trong tàu, chỉ có vài người lớn tuổi biết tiếng Việt, còn lại chỉ nói tiếng Quảng hay Triều Châu).

Sang ngày thứ ba, thấy có nhiều mâu thuẫn trong lời khai nên nhân viên dùng biện pháp mạnh hơn, không còn nhỏ nhẹ như mấy ngày trước và thời gian thẩm tra cũng kéo dài hơn. Tôi bị căng thẳng thật sự vì dù là Hoa Kiều, họ cũng là đồng hương từ bỏ quê hương ra đi giống mình. Bước ngoặt diễn ra khi viên thuyền trưởng chắc là đã quá mệt, không còn điều khiển được đầu óc nên cho biết: -Họ bị đuổi ra khỏi Việt Nam từ năm 1979, phải sang Quảng Tây sống trong các trại Tị nạn do Trung Quốc lập ra, họ cũng bị đối xử phân biệt vì bị coi là người Việt, đời sống quá khó khăn nên phải ra đi.

Chỉ trong 3 tháng của năm Bình Thành 1, đã có gần 3.000 người tị nạn trực tiếp tới Nhật, và chỉ cần có lời khai như

thế, Bộ tư pháp Nhật thờ phào. Không phải là tị nạn Việt Nam mà là người Trung Quốc giả danh tị nạn. Danh từ “Giso Nanmin” (Ngụy trang nạn dân) có từ đó. Nếu không điều tra ra, cả hàng trăm ngàn người tị nạn Hoa kiều từ Trung Quốc sẽ kéo qua. Chính phủ Nhật liền tiến hành các biện pháp trục xuất, tuy vậy cũng mất cả năm trời.

Tôi được cái bằng cảm tạ của cục quản lý, nhờ cái bằng này mà sau này làm thủ tục nhập quốc tịch cũng dễ dàng hơn đôi chút vì mình chẳng có cái thứ giấy tờ gì của Việt Nam. Thế nhưng, trong thâm tâm, mỗi lần nghĩ tới những Hoa kiều này thật sự thấy cảm thán cho họ. Không quốc gia nào nhìn nhận từ nơi sinh ra đến quê cha đất tổ. Một cuộc phiêu lưu đổi đời đã kết thúc với chiếc còng trại giam.

Tháng 6 năm 1989... đến lượt tị nạn chính gốc VN gặp “nạn”. Liên Hiệp Quốc thông qua chương trình CPA (tạm dịch là chương trình hành động toàn diện). Những người vượt biên, vượt biển của ba nước Đông Dương sẽ không còn được tiếp nhận vô điều kiện nữa mà phải trải qua một cuộc thanh lọc để xác nhận có đúng tư cách tị nạn hay không. Các trại tị nạn Đông Nam Á bắt đầu siết chặt làn sóng nhận người tị nạn. Chính phủ Nhật Bản phải lo đối phó vụ tị nạn ngụy trang Hoa kiều nên tiến hành chương trình thanh lọc chậm hơn các nước khác. Chương trình này chấm dứt năm 1996, thế giới khóa cánh cửa đón nhận tị nạn Đông Dương.

Nyukan cũng đã có nhiều kinh nghiệm trong vụ điều tra tị nạn ngụy trang nên khi tiến sang chương trình thanh lọc họ gọi ngay cho tôi cộng tác với khoảng thời gian gần hai năm trời. Một cậu em tên L. Q. Tuấn được giới thiệu vào

làm thông dịch trong trại cấm Omura còn cậu bạn thân nổi khố Ng. V. K thì làm thông dịch trại tạm giữ Omura. Tôi thuộc thành phần lưu động, đi hết tất cả các trại tạm giữ người tị nạn miền Nam nước Nhật Như Nagasaki, Fukuoka, Kagoshima, Kumamoto, Hiroshima, Okinawa, và miền Bắc Hakodate. Những chuyến đi này đã giúp tôi làm quen và học hỏi rất nhiều nơi những người bạn mới như một giáo sư đại học Kumamoto người Việt đi du học từ những năm 70, những bà vợ Việt lấy chồng Nhật từ hồi xưa hồi xưa, qua Nhật sống cô quạnh vì chung quanh toàn người Nhật, cô bạn Toma Hương, con của bác Toma đã giúp đỡ nhiều cho người Việt thừa ban đầu ở trại Okinawa và bây giờ cũng đang giúp cho các em du học sinh ở một trường Nhật ngữ... Lúc đó, gặp được người Việt là vui lắm vì có người cả chục năm không gặp đồng hương nào.

Nhưng công việc không vui chút nào, vì chỉ cần mình dịch không chính xác hoặc người khai không lường trước được những lắt léo của câu hỏi về mục đích hoặc động cơ ra đi sẽ bị đánh rớt ngay. Tôi cũng lợi dụng những suy nghĩ của mình để lái cho người khai, khai những gì có lợi cho họ. May mắn, những case của tôi làm việc chung với nhân viên thẩm tra, gần như được chấm đậu thanh lọc hết. Điển hình một cặp vợ chồng rất trẻ, con của một sĩ quan Việt Nam Cộng Hòa; được tôi lái nhiều nhất lúc đó. Sau này không ngờ gặp lại ở Kobe, mừng mừng tủi tủi nhắc lại quãng thời gian hồi hộp chờ đợi thanh lọc và kết quả thanh lọc đó. Giờ hình như cậu đang làm trưởng cộng đoàn công giáo Việt Nam ở Kobe.

Thế Hy SB71